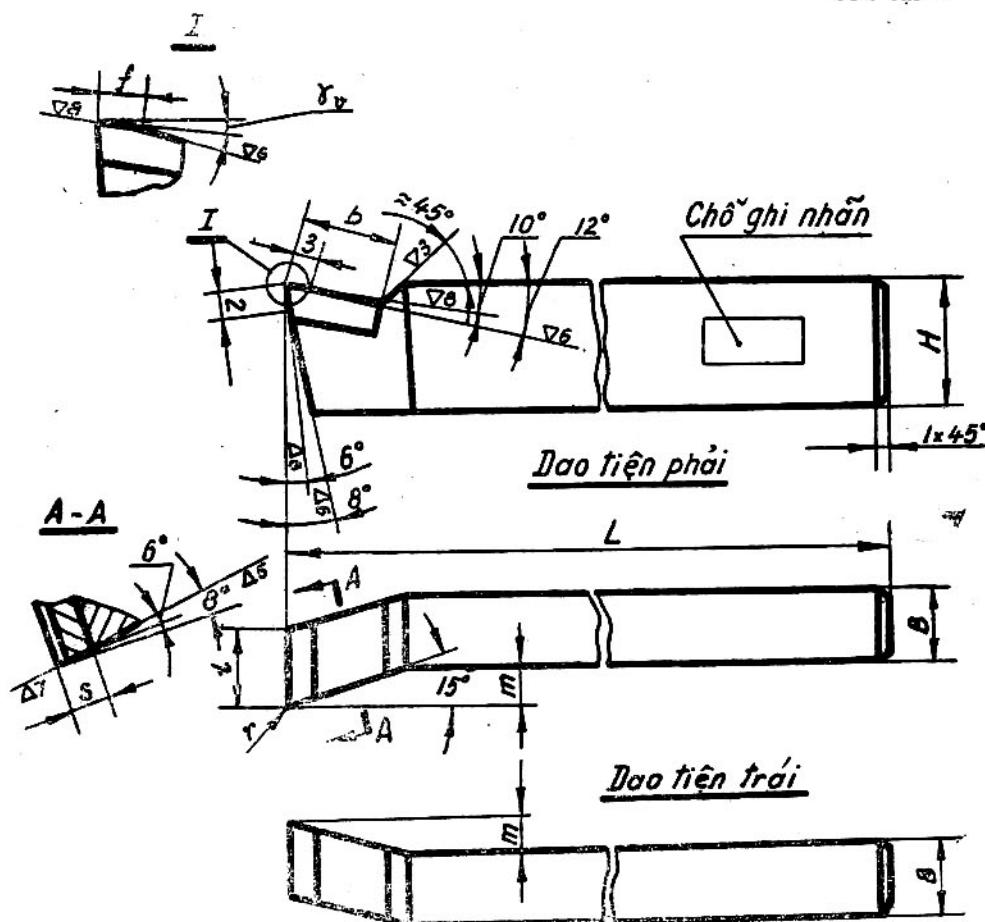


VIỆT NAM
DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Bộ Cơ khí và
Luyện kim

**Dao tiện gân thép gió
DAO XÉN MẶT MÚT, PHẢI VÀ TRÁI**

3TCN 185 - 72

còn lại ~



Ví dụ: Kí hiệu qui ước dao xén mặt mút, phải, có mặt cắt thân dao 25×16 mm, gắn thép gió P18 của Liên Xô:

Đao tiện 25×16 -P18-3TCN 185-72.

Tương tự, đối với dao trái:

Đao tiện $T25 \times 16$ -P18-3TCN 185-72.

- Chú thích :**
- Ghi khi gia công thép thi kết cấu mặt trước của dao mồi làm vát; trị số vát $f = (0,8 \div 1,5)S$, trong đó S — lượng chay dao mm/vòng.
Trong sản xuất tập trung lấy $f = 1\text{mm}$, $\gamma_v = 5^\circ$.
 - Theo yêu cầu của khách hàng, cho phép sản xuất dao tiện có góc độ và độ nhẵn khác với qui định trong hình vẽ trên.

KÍCH THƯỚC mm

Kích thước mặt cắt thân dao				r ~	Mảnh thép giò theo 3TCN 227 - 72			
H	B	L	m		Số hiệu của mảnh	L	b	S
16	10	100	4	1	C01	10	10	5
20	12	120	5	1,5	C02	12	10	5
25	16	140	6	1,5	C03	16	12	6
32	20	170	8	2	C04	20	16	8
40	25	200	10	2	C05	25	20	10

- Vật liệu phần cắt:** Thép giò nhẵn hiệu P18 hoặc P9 (theo ГОСТ 9373 - 60). Hình dáng và kích thước của mảnh thép giò theo 3TCN 207 - 72.
Độ cứng phần cắt không thấp hơn HRC62.
- Vật liệu thân dao:** Thép 45 hoặc 50 (theo ГОСТ 1050 - 60), hoặc thép GT6 (theo ГОСТ 388 - 71).
Độ cứng thân dao không thấp hơn HRC28
- Sai lệch cho phép:**
 - Kích thước L: Sai lệch cho phép lấy bằng hai lần B10 theo TCVN 42 - 63.
 - Kích thước H và B:
Đối với dao chỉ gia công mặt tựa (chế tạo từ thép cán nóng), thì sai lệch của H như sau:
 - Nếu $H = 16$ và 20mm , sai lệch cho phép là $-1,5\text{mm}$;
 - Nếu $H = 25$ và 32mm , sai lệch cho phép là -2mm ;
 - Nếu $H = 40$ sai lệch cho phép là -3mm ;
 Đối với dao được gia công tất cả các mặt, thì sai lệch cho phép của H và B lấy theo L1₆ của TCVN 40 - 63.
 - Kích thước h: sai lệch cho phép lấy theo cấp chính xác 10, với khoảng dung sai phân bố đối xứng.
 - Các kích thước còn lại: sai lệch cho phép lấy bằng cấp chính xác 10, với khoảng dung sai phân bố đối xứng.
- Yêu cầu của phần cắt:** Trên phần cắt không được có vết nứt, vết xước và rỉa thừa. Trên lưỡi cắt không được xứt mẻ, gờ ghè.
- Yêu cầu của mối hàn:**
Mối hàn giữa mảnh thép giò và thân dao phải bền vững; chiều dày lớp kim loại hàn không được lớn quá $0,2\text{mm}$, chỗ giàn đoán của mối hàn không được lớn quá 20% chiều dài hàn.
- Ghi nhẵn:**
Trên một mặt bên của mỗi dao cần ghi rõ:
 - Nhà hàng của nhà máy chế tạo dao.
 - Nhẵn hiệu thép giò.
 - Kích thước mặt cắt thân dao H×B.
- Các yêu cầu kỹ thuật khác:** Theo 3TCN 208 - 72.